



Trung tâm Thông tin PTNNNT

Hướng tới một cơ chế khoán đất tốt hơn vì sự phát triển bền vững và toàn diện

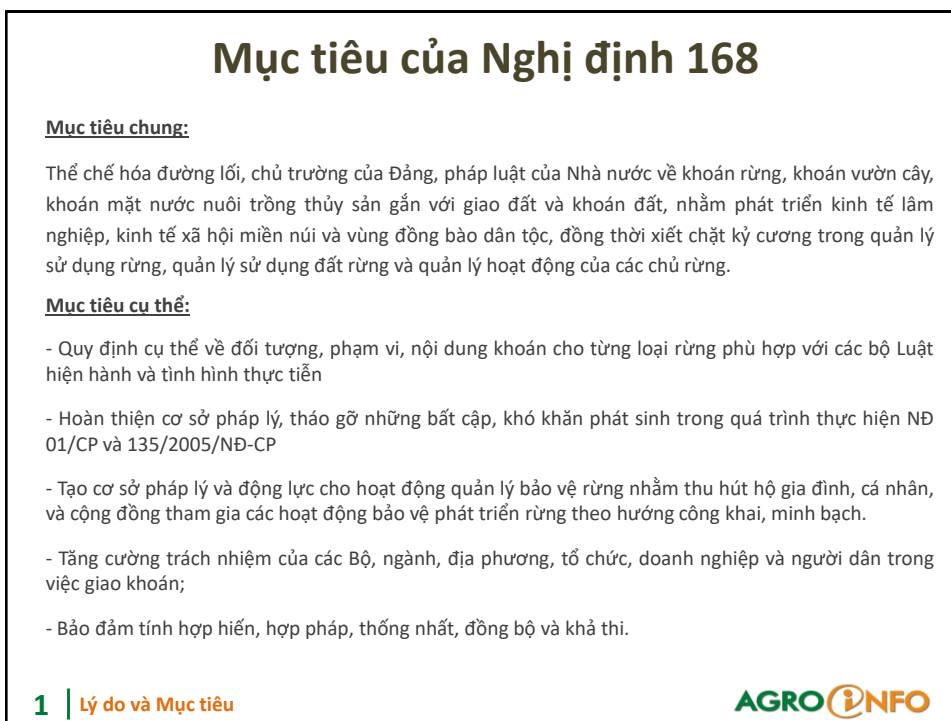
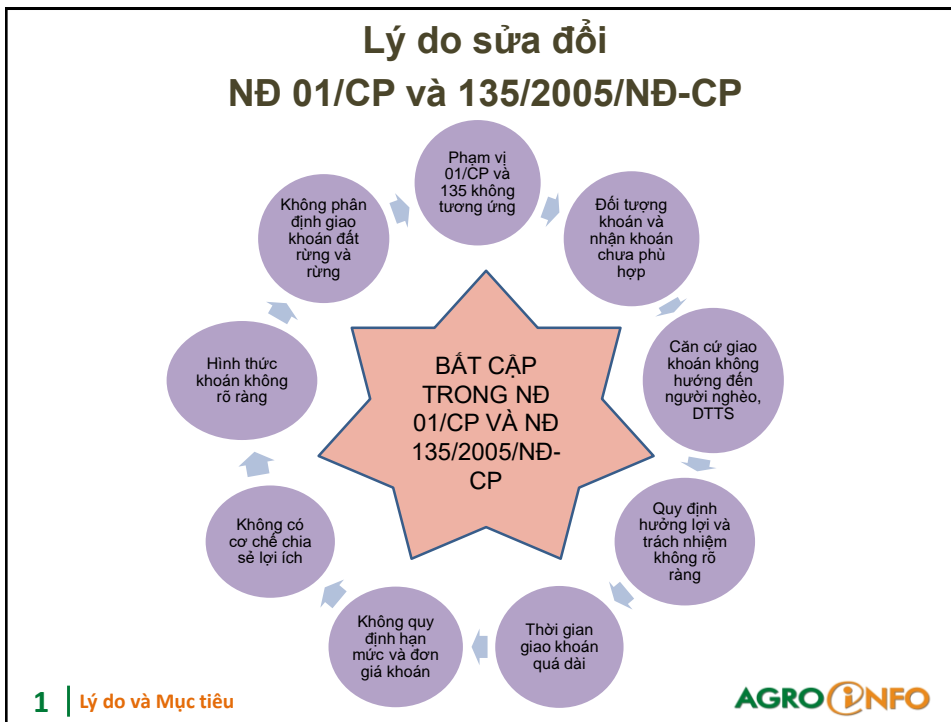
Kết quả đánh giá tác động sơ bộ của

Nghị định 168/2016/NĐ-CP thay thế Nghị định số 01/CP và 135/2005/NĐ-CP



MỤC LỤC

- 1 Lý do sửa đổi và Mục tiêu của Nghị định 168
- 2 Những điểm mới của Nghị định 168
- 3 Tác động Kinh tế của Nghị định 168
- 4 Tác động Xã hội của Nghị định 168
- 5 Tác động Môi trường của Nghị định 168
- 6 Đề xuất biện pháp thúc đẩy triển khai Nghị định 168



Điểm mới của Nghị định 168 (1)

- **Phạm vi – Điều 1:** không còn đất sx Nông nghiệp vì đất sx Nông nghiệp theo Luật đất đai 2013 là không được áp dụng cơ chế khoán. Mở rộng thêm đất rừng phòng hộ và rừng đặc dụng
- **Đối tượng khoán – Khoản 1, Điều 2:** đã được thu hẹp lại, bao gồm: BQL rừng đặc dụng; BQL rừng phòng hộ; các Công ty nông, lâm nghiệp
- **Đối tượng nhận khoán – Khoản 2, Điều 2:** thu hẹp lại, xác định rõ là Hộ gia đình, cá nhân đang cư trú hợp pháp tại địa phương

Các đối tượng sau KHÔNG còn chịu sự tác động của ND mới:

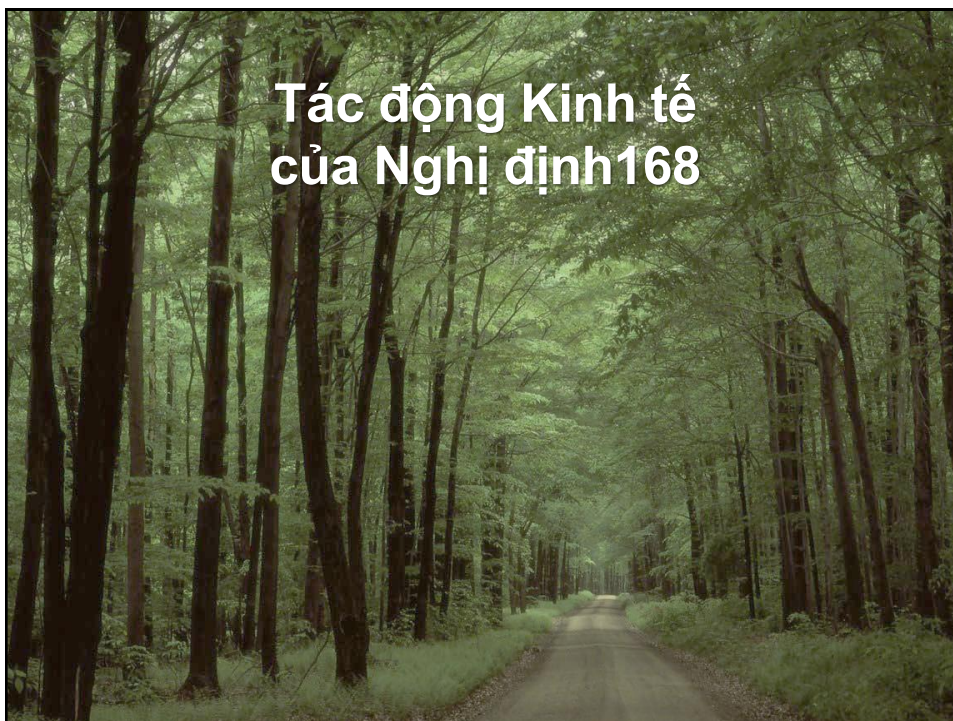
- + Hộ gia đình có người đang làm việc cho bên giao khoán hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, được hưởng chế độ đang cư trú trên địa bàn;
- + Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ở các địa phương khác có vốn đầu tư vào sản xuất theo quy hoạch của Bên giao khoán;

Điểm mới của Nghị định 168 (2)

- **Tiêu chí xác định bên khoán và bên nhận khoán – Điều 4:** hướng tới các hộ dân tộc thiểu số và hộ nghèo khi đưa ra quy định trong khoản d: Trường hợp có nhiều cá nhân, hộ gia đình đề nghị nhận khoán thì ưu tiên khoán cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo
- **Hình thức khoán – Điều 5:** quy định cụ thể các hình thức khoán với từng loại rừng
- **Thời hạn khoán – Khoản 1 Điều 6:** quy định cụ thể hơn và tối đa là 20 năm thay vì 50 năm như nghị định cũ
- **Hạn mức khoán – Khoản 2 Điều 6:** quy định cụ thể hơn và có định mức rõ ràng với từng đối tượng nhận khoán (cá nhân không quá 15 ha; hộ gia đình/ cộng đồng thôn không quá 30 ha)
- **Đơn giá khoán – Khoản 3 Điều 6:** được xác định theo suất đầu tư hoặc mức hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước. Ngoài ra đề cập đến quy định về chia sẻ lợi ích

Điểm mới của Nghị định 168 (3)

- **Trình tự, thủ tục khoán, hồ sơ khoán – Điều 7-8:** quy định cụ thể đi kèm biểu mẫu cụ thể với từng loại hình khoán:
 - Tất cả các đối tượng nhận khoán chỉ cần viết Đề nghị khoán thay cho Đơn đề nghị được nhận khoán như các Nghị định trước
 - Quy định cách thức nộp; thời hạn công khai thông tin; thời gian xử lý hồ sơ
- **Quyền và trách nhiệm bên khoán và nhận khoán – Điều 9:**
 - Có điều khoản về công bố công khai của bên khoán về diện tích và danh sách hộ nhận khoán (khoản 1b, điều 9)
 - Quy định về chia sẻ các lợi ích hình thành từ diện tích nhận khoán (nếu có) và thành quả lao động, kết quả đầu tư theo hợp đồng (Khoản 2c, điều 9)
- **Điều khoản chuyển tiếp – Điều 10:** mới được bổ sung, nhằm giải quyết các đối tượng khoán, nội dung khoán thực hiện khoán theo quy định tại Nghị định số 01/CP ngày 04/01/1995 và Nghị định số 135/2005/NĐ-CP
- **Trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan và UBND cấp tỉnh – Điều 11:** điều khoản mới, thể hiện rõ trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước



Tác động Kinh tế của Nghị định 168

Số lượng đối tượng nhận toán bị tác động bởi Nghị định 168

STT	Đối tượng nhận khoán	Số lượng (HHs)	Tỷ lệ (%)
1	BQL rừng đặc dụng, phòng hộ Cty TNHH MTV lâm nghiệp	12,600	20.66
2	Cty TNHH MTV nông nghiệp, trong đó	48,400	79.34
	- khoán ổn định lâu dài	38,800	80.16
	- khoán công đoạn	141	0.29
	- khoán hàng năm	3,300	6.82
	- khoán khác	6,159	12.73

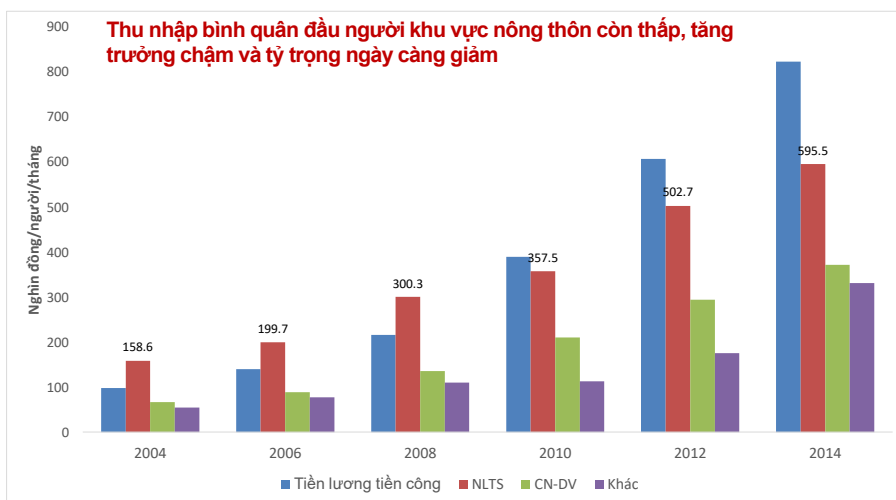
Nguồn: Cục Kiểm lâm, 2016

Số lượng đối tượng khoán và diện tích bị tác động bởi Nghị định 168

STT	Đối tượng khoán	Số lượng	DT được Nhà nước giao (ha)	Ghi chú
1	Ban quản lý rừng đặc dụng	170	2,100,000	
2	Ban Quản lý rừng phòng hộ	259	4,100,000	
3	Công ty nông nghiệp	145	630,000	
3.1	Doanh nghiệp thuộc Bộ Quốc phòng	n/a	83,000	
3.2	Công ty thuộc TW quản lý	n/a	418,000	
3.3	Công ty thuộc địa phương quản lý	n/a	129,000	
4	Công ty lâm nghiệp	148	2,000,000	Diện tích có rừng 1,700,000 ha Diện tích không có: 300,000 ha

Nguồn: Cục Kiểm lâm, 2016

Đối với đối tượng nhận khoán(1)



Nguồn: IPSARD tính toán theo số liệu thống kê VHLSS, GSO, 2014

3 | Tác động Kinh tế

AGROINFO

Đối với đối tượng nhận khoán (2)

- Khoán đất tăng thêm tư liệu sản xuất cho người dân, đặc biệt là nhóm dễ bị tổn thương (người nghèo, DTTS)
- Hộ nghèo và hộ DTTS nhận khoán sẽ tiếp cận các hỗ trợ tài chính theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP
 - Bảo vệ, khoanh nuôi tái sinh, trồng bổ sung với rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên: 400.000 đồng/ha/năm
 - Trồng rừng bổ sung: không quá 1.600.000 đồng/ha/năm trong 3 năm đầu và 600.000 đồng/ha/năm cho 3 năm tiếp theo
 - Trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ: một lần cho chu kỳ đầu tiên: 5-10 triệu/ ha mua cây giống, phân bón và chi phí một phần nhân công bằng tiền đối với trồng cây lấy gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ
 - Hộ nghèo trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng rừng phòng hộ được trợ cấp 15 kg gạo/khẩu/tháng hoặc số tiền tương đương

3 | Tác động Kinh tế

AGROINFO

Đối với đối tượng nhận khoán(3)

Ước tính thu nhập một số mô hình nhận khoán đất trồng rừng, mặt nước nuôi trồng thủy sản

Loại cây/con	Chi phí đầu tư trong cả chu kì (triệu/ha)	Mức tăng trưởng (m3/ha/năm)	Thu nhập (triệu/ha)	Chu kì thu hoạch
Cây keo lai	25-30	25-30	150-200 triệu	6 năm
Bạch đàn	12-15	12-13	50-54	7 năm
Lát hoa	312	25	3000-5000	30 năm
Ba khía	5	n/a	10	5 tháng
Tôm thẻ chân trắng	60 triệu/tấn	n/a	140 triệu/tấn	3 vụ

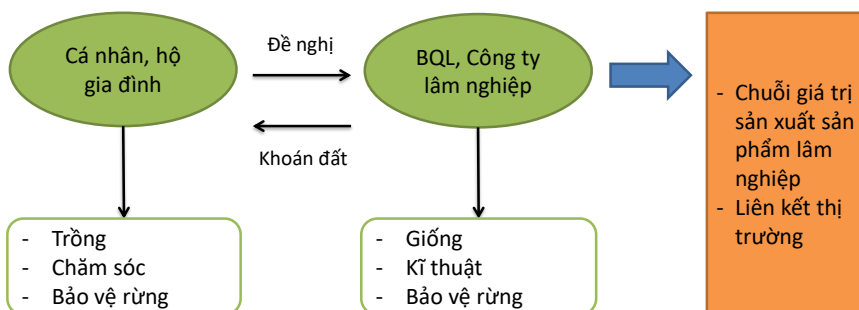
Nguồn: Cục Kiểm lâm, 2016 và Điều tra thực địa của nhóm nghiên cứu

3 | Tác động Kinh tế

AGROINFO

Đối với đối tượng nhận khoán(4)

- Cán bộ công ty NLN: thu nhập từ lương 4,5 triệu đồng (2011) – 6-7 triệu đồng (2015) + thu nhập từ nhận khoán bảo vệ / sản xuất
- Lợi nhuận tăng thêm từ hình thành mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và người nhận khoán sản xuất, kinh doanh nông lâm nghiệp



3 | Tác động Kinh tế

AGROINFO

Một số hình thức thỏa thuận khoán đã và đang được triển khai

Bên khoán và bên giao khoán có những hình thức thỏa thuận phân chia lợi ích cụ thể, gồm có:

- ❖ Bên khoán đầu tư 100% từ cây giống, nguyên vật liệu, nhân công lao động, người nhận khoán chỉ là người trông coi quản lý, bảo vệ và nhận tiền công trông coi bảo vệ.
- ❖ Bên khoán đầu tư trồng rừng năm 1: nhân công, vật liệu. Còn từ năm 2, người nhận khoán phải đầu tư toàn bộ công lao động, chăm sóc quản lý bảo vệ rừng, bên nhận khoán nộp cho bên khoán một mức lợi nhuận cố định theo hợp đồng giao khoán.
- ❖ Bên khoán đầu tư toàn bộ nguyên vật liệu (cây giống rất quan trọng), người nhận khoán đầu tư công lao động và đầu vào khác dưới sự chỉ đạo kỹ thuật của bên giao khoán – Bên khoán và nhận khoán cùng chia sẻ lợi ích, lãi/lỗ theo tỉ lệ thỏa thuận và dựa trên kết quả sx kinh doanh.

Mô hình liên kết điển hình

Phát triển cây nguyên liệu của Công ty Lâm Nghiệp Ba Tư

Người dân, hộ gia đình	UBND xã	Công ty	Lợi nhuận
<ul style="list-style-type: none"> • Trồng cây nguyên liệu • Chăm sóc và bảo vệ theo hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> • Quản lý hành chính • Phối hợp bảo vệ rừng 	<ul style="list-style-type: none"> • Giống • Kỹ thuật • Cơ sở hạ tầng cơ bản 	<ul style="list-style-type: none"> • Đầu giá sau khi thu hoạch • Người dân: 50% • UBND xã: 5% • Công ty: 45%

Nguồn: Sở Nông Nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi, 2014

Chi phí phát sinh do áp dụng Nghị định 168

Bên khoán

- 100.000VND/ hồ sơ khoán

Bên nhận khoán

- 1000/ đơn đề nghị

Nhà nước

- Chưa có quy định và chưa xác định được kinh phí cho bồi thường, đền bù giải phóng/ ngừng hợp đồng cho tài sản trên đất; kinh phí đo đạc lại sau khi chấm dứt HĐ cũ và ký HĐ mới

Tác động Xã hội của Nghị định 168



Tác động Xã hội của Nghị định 168 (1)

- ❖ **Xác định rõ và thu hẹp đối tượng nhận khoán tạo điều kiện tốt hơn cho người dân tại địa phương tiếp cận đất lâm nghiệp (khoản 2, điều 2 về đối tượng nhận khoán là người tại địa phương)**
- ❖ **Góp phần tạo ra một cơ chế mới ưu tiên cho người dân tộc thiểu số**



+ Nghị định số 135/2005/NĐ-CP (Khoản 4, Điều 5) quy định “căn cứ vào khả năng vốn, trình độ quản lý và lao động của bên nhận khoán” -> Hộ nghèo và DTTS không đáp ứng điều yêu cầu

+ Nghị định 168/2016/NĐ-CP (Khoản 2, Điều 4): chỉ quy định về hành vi dân sự và độ tuổi lao động và đưa thêm quy định “Trường hợp có nhiều cá nhân, hộ gia đình đề nghị nhận khoán thì ưu tiên khoán cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo”.

Tác động Xã hội của Nghị định 168 (2)

- ❖ **Chưa có cơ chế xử lý và đền bù thỏa đáng cho các đối tượng bị loại ra khỏi ND -> nảy sinh các trường hợp chống đối khó giải quyết, không thu hồi được -> không có quỹ đất sạch để khoán lại cho các đối tượng được ưu tiên**
- ❖ **Chưa xây dựng được cơ chế hỗ trợ đầu vào và nâng cao năng lực cho các hộ dân tộc thiểu số và hộ nghèo**
 - + Hộ nghèo và DTTS: thiếu vốn + năng lực + nhận thức -> thiếu hỗ trợ -> họ không hoạt động sx kinh doanh + bảo vệ phát triển rừng hiệu quả
 - + Quỹ đất sạch địa phương hạn chế, chưa có quy định loại đất giao cho các hộ nghèo và DTTS -> nếu nhận đất xấu hộ không.
- ❖ **Quy định nhận khoán đất đối với người cư trú hợp pháp tại địa phương có thể làm hạn chế khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội của người nhận khoán: nảy sinh 2 trường hợp**
 - + Người dân giữ hộ khẩu tại địa bàn khoán (nhiều khu vực ở vùng sâu vùng xa, cơ sở vật chất và dịch vụ kém) -> Gây khó khăn đặc biệt người nghèo và DTTS tiếp cận dịch vụ xã hội (trường học, bệnh viện,...)
 - + Vì muốn nhận khoán, nhiều đối tượng nơi có cơ sở vật chất và dịch vụ tốt hơn chuyển khẩu về địa bàn nhận khoán -> gia đình họ sẽ gặp khó khăn và chi phí di chuyển cao khi muốn tiếp cận dịch vụ xã hội tốt.

Tác động Xã hội của Nghị định 168 (3)

- ❖ Thu hẹp lại và xác định rõ chủ đất chủ rừng thực sự góp phần giảm bớt tranh chấp xung đất giữa bên nhận khoán và khoán
- ❖ Tuy nhiên, thực tế vấn đề đo đạc + cấp GCNQSDĐ cho các công ty NLN quá chậm (43,5% số đơn vị với 54,2% DT chưa được cấp GCNQSDĐ)
 - + Gây khó khăn cho công tác quản lý của các đơn vị
 - + Người dân vẫn coi đất không chủ, tiếp tục tình trạng lấn chiếm
- ❖ Chưa có cơ chế xử lý và đền bù với các đối tượng bị loại khỏi ND
 - + Các đối tượng này không biết phải thực hiện cơ chế khoán thế nào
 - + Xung đột tranh chấp diễn ra không có cơ chế xử lý

Quản trị đất đai

Tham gia	<ul style="list-style-type: none"> • Thúc đẩy sự tham gia của người dân cư trú hợp pháp tại địa phương (Khoản 2, Điều 2) • Khuyến khích sự tham gia tích cực, tự chủ, xóa dần tư tưởng theo cơ chế xin cho, "Đơn xin nhận khoán" -> "Đề nghị khoán" (Khoản 2b, Điều 7) • Chưa thúc đẩy sự tham gia của người dân vào quá trình đưa quyết định, quản lý và giám sát khoán đất của các công ty NLN, BQL rừng
Công bằng	<ul style="list-style-type: none"> • Ưu tiên các hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo (Khoản 2d, Điều 4) • Quy định cụ thể hạn mức khoán góp phần tránh tình trạng người có quá nhiều, người không có. • Chưa có quy định mức sàn DT khoán tối thiểu và chuyển nhượng -> gia tăng tình trạng manh mún đất đai.
Trách nhiệm	<ul style="list-style-type: none"> • Trách nhiệm bên khoán và nhận khoán được sửa đổi hợp lý và chi tiết hơn • Quy định cụ thể hơn trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan và UBND cấp tỉnh trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện khoán -> Nâng cao trách nhiệm các cơ quan quản lý • Chưa có quy định về trách nhiệm giải trình quản lý của bên khoán và cơ chế xử lý vi phạm trách nhiệm, nghĩa vụ của cả bên khoán và nhận khoán
Công khai, Minh bạch	<ul style="list-style-type: none"> • Quy định cụ thể hồ sơ khoán đi kèm biểu mẫu (Điều 7-8) • Quy định về công bố công khai tại trụ sở (cơ quan/đơn vị) làm việc của bên khoán (Điều 7a, Điều 9b)
Hiệu quả	<ul style="list-style-type: none"> • Quy định cụ thể hình thức khoán với từng loại rừng (Điều 5) > đẩy mạnh hiệu quả SDD và rừng đúng mục đích, hạn chế được những hiểu lầm, lợi dụng chiếm dụng đất sai mục đích • Nhiều vấn đề mới nếu chung chung, không có hướng dẫn thực hiện cụ thể. VD: Thiếu cơ chế nâng cao năng lực cho người nghèo +DTTS -> Hiệu quả sử dụng đất khó đạt được

Tác động Môi trường của Nghị định 168



Tác động Môi trường của Nghị định 168



Đảm bảo sự thống nhất trong thực hiện khoán gắn với quản lý 3 loại rừng và đất có rừng của các chủ rừng khoán, đồng thời là cơ sở để kiểm tra giám sát của các cơ quan chức năng góp phần bảo vệ rừng và hệ sinh thái

NĐ 168 : thực hiện khoán ở cả 3 loại đất và loại rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất là rừng tự nhiên)

Trước mắt NĐ tác động đến 805.128 ha đất được khoán theo NĐ 01/CP và NĐ 135/2005/NĐ-CP

+ Các BQL rừng + công ty LN: 672.789 ha (20,6% DT được giao)

+ Công ty NN: 132.339 ha (32% DT được giao)



Nguy cơ phá rừng và sử dụng đất sai mục đích gia tăng khi dự thảo Nghị định ưu tiên khoán đất cho các hộ dân tộc thiểu số, hộ nghèo mà không có cơ chế hỗ trợ sinh kế, nâng cao năng lực và xử phạt rõ ràng



5 | Tác động Môi trường

AGROINFO

**“Hộ nghèo sẽ chặt rừng xóa đói chứ không giảm nghèo. Quy định rõ nghèo như thế nào?
Cần phải có tổ chức nhóm hộ đứng ra, giúp đỡ hộ nghèo nhận khoán. Vì người nghèo chỉ có sức lao động, không có đủ hiểu biết và các năng lực sản xuất kinh doanh khác”**

Ông Đinh Quang Long – Phó giám đốc sở Nông nghiệp Hòa Bình

“Những người giữ rừng tốt là những người có điều kiện kinh tế”

Ông Nguyễn Tấn Xông – Chỉ cục Phó chỉ cục Kiểm Lâm - Kiên Giang

Ý kiến chuyên gia

Mục tiêu của việc khoán rừng của ND chưa rõ ràng. Về Kinh tế, Chính trị, Xã hội hay môi trường? Nếu cái đích là sử dụng đất có hiệu quả thì tôi thấy không ổn lắm vì dĩ nhiên khoán đất phải khoán cho người có năng lực. Muốn ưu tiên các hộ DTTS, hộ nghèo thì chính sách phải cụ thể hơn”

Ông Nguyễn Thế Dũng – cố vấn cao cấp MRLG

6 | Đề xuất

AGROINFO

Đề xuất biện pháp thúc đẩy triển khai ND hiệu quả



Đẩy nhanh công tác đo đạc và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các công ty NLN và BQL rừng để đảm bảo tư cách pháp nhân của các đối tượng này.



Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức với cả đối tượng khoán và nhận khoán về nội dung nghị định để tránh những hiểu lầm sai phạm trong quá trình thực hiện



Xây dựng cơ chế, xử lý bồi thường thích đáng đối với các đối tượng khoán và nhận khoán bị loại ra khỏi ND



Xây dựng cơ chế xử phạt đối với các đối tượng vi phạm hợp đồng, thực hiện các hoạt động khoán sai mục đích (không chỉ dừng ở thanh lý hợp đồng)



Xây dựng cơ chế hỗ trợ đầu vào và nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực cho đối tượng nhận khoán là các hộ/cá nhân nghèo, DTTS



Xây dựng cơ chế tổ chức nhận khoán theo nhóm gồm người có năng lực + người nghèo/DTTS để hỗ trợ, kiểm soát lẫn nhau và sử dụng đất có hiệu quả hơn.



Xây dựng quy chuẩn bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp dù ND hướng tới khoán đất cho người nghèo (DN được bảo vệ lợi ích thì họ sẽ giữ đất giữ rừng tốt và sử dụng đất có hiệu quả nhất)

6 | Đề xuất

AGROINFO



AGROINFO
Trung tâm Thông tin PTNNNT

XIN CÁM ƠN